CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC HỌC PHẦN KẾ TOÁN ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ TẠI HUBT: THỰC TRẠNG VÀ KIẾN NGHỊ

Đinh Phúc Tiếu *

Tóm tắt: Thực hiện chủ trương đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo của trường, hơn thập kỷ qua Khoa Kế toán đã giảng dạy môn học (học phần) Kế toán Đơn vị chủ đầu tư cho sinh viên chuyên ngành kế toán. Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc đào tạo môn học này vẫn còn một số khiếm khuyết, đặc biệt là kết quả đào tạo một vài khóa chưa được như mong muốn. Bài viết tập trung phân tích rõ thêm những vấn đề lý luận, yêu cầu, nhiệm vụ của môn học, khảo sát thực tiễn giảng dạy, phân tích nguyên nhân những điểm còn tồn tại, đề xuất một số giải pháp đổi mới, góp phần sớm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn học cho sinh viên trong những năm học tới.

Từ khóa: Đào tạo kế toán, kế toán chủ đầu tư, kế toán đơn vị chủ đầu tư, kế toán chi phí đầu tư xây dựng cơ bản, kế toán đầu tư xây dựng dự án công trình.

Abstract: Implementing the policy of innovation and improving the training quality of the university, over the past decade, the Faculty of Accounting has taught the subject (module) Accounting to the students majoring in accounting. Besides the achievements, the training in this subject still has some shortcomings, especially the results of some courses are not as expected. The article focuses on analyzing more clearly the theoretical problems, requirements and tasks of the subject, surveying teaching practice, analyzing the causes of outstanding points, proposing some innovative solutions, contributing to early part to improve the quality of teaching and learning subjects for students in the coming years.

Keywords: Accounting training, investing unit accounting, capital construction investment cost accounting, construction project investment accounting.

1. Đặt vấn đề

Kế toán đơn vị chủ đầu tư là một môn học có tính thời sự cao trong điều kiện Việt Nam là quốc gia đang phát triển. Việc đưa môn học vào chương trình đào tạo cho khối sinh viên chuyên ngành kế toán tại HUBT là hướng đi đúng đắn. Một thập kỷ nghiên cứu và giảng dạy môn học đã ghi nhận sự nỗ lực rất lớn của đội ngũ cán bộ, giảng viên Khoa Kế toán. Tuy nhiên, cũng phải nói rằng Kế toán đơn vị chủ đầu tư là một môn học có những nét đặc thù riêng, việc nghiên cứu giảng dạy môn học này cần phải có phương pháp phù hợp mới mang lại hiệu quả. Trong một vài năm gần đây, chất lượng đào tạo môn học này ở HUBT vẫn còn là vấn đề thời sự, biểu hiện cụ thể ở một vài chỉ số, như: số lượng sinh viên thi kết thúc học phần môn học đạt tỷ lệ chưa cao, chẳng hạn đã có 181/473 sinh viên Khóa 21 trong năm 2019 và 176/427

* Trường ĐH KD&CN Hà Nội

sinh viên Khóa 22 năm kế tiếp (2020) đạt điểm thi dưới trung bình. Khoa Kế toán đã và đang quan tâm tìm giải pháp sớm ổn định và nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học môn học này.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực tế đào tạo môn học Kế toán đơn vị chủ đầu tư ở HUBT

Việt Nam là quốc gia đang phát triển, có mức thu nhập trung bình thấp, nhưng lại được đánh giá là đất nước có nền kinh tế tăng trưởng cao, năng động. Ngay từ những năm đầu thế kỷ XXI, nhu cầu về đầu tư xây dựng, làm dự án của các doanh nghiệp, các tổ chức ở Việt Nam khá lớn, đã làm gia tăng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ lĩnh vực đầu tư. Nhận thức rõ vấn đề đó, lãnh đạo HUBT và Khoa Kế toán đã sớm đưa môn Kế toán đơn vị chủ đầu tư vào chương trình giảng dạy cho các đối tượng sinh viên thuộc chuyên ngành kế toán. Khoa cũng đã phân công một bộ môn đảm nhận công tác chuyên môn cho môn học này.

- Về nội dung, môn học tập trung nghiên cứu các phương pháp kế toán đối với các hoạt động đầu tư xây dựng dự án công trình tại các đơn vị kế toán với tư cách là chủ đầu tư dự án (CĐT), hay tại các ban quản lý dự án (BQLDA) do CĐT thành lập, nhằm mục đích thu thập, tổng hợp và cung cấp thông tin về tình hình thực hiện các chi phí dự án, thông tin về thanh quyết toán vốn đầu tư. Kết cấu môn học gồm có phần lý luận chung và phần thực hành, được xây dựng với đề cương môn học gồm 3 chương: Chương 1: Tổng quan về đầu tư và Kế toán đơn vị chủ đầu tư; Chương 2: Kế toán đơn vị chủ đầu tư là doanh nghiệp; Chương 3: Kế toán chủ đầu tư là đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN).

- Về nguồn tài liệu giảng dạy, trên cơ sở chế độ kế toán doanh nghiệp và chế độ kế toán HCSN hiện hành, Bộ Tài chính đã ban hành thêm các thông tư hướng dẫn công tác kế toán tại các đơn vị CĐT, đội ngũ giảng viên Khoa Kế toán đã biên soạn bộ tài liệu phục vụ môn học gồm tập bài giảng và giới thiệu tài liệu tham khảo. Trong những năm gần đây, tài liệu được cập nhật, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định mới. Tuy vậy, nhìn chung, tài liệu vẫn còn một số điểm hạn chế, bất cập, chưa thật sự đáp ứng tốt nhu cầu học tập và nghiên cứu của sinh viên (chưa được gọi là giáo trình).

- Về tính đặc thù, nội dung cơ bản của môn học luôn bị chi phối bởi nhiều chế độ kế toán khác nhau, tùy theo CĐT là doanh nghiệp hay đơn vị HCSN. Hơn thế nữa, lại tùy theo hình thức quản lý dự án của CĐT: tự quản lý dự án hay tổ chức (thành lập) ra BQLDA để thực hiện nhiệm vụ quản lý và thực thi các công việc thuộc từng dự án, mà kế toán phải lựa chọn hệ thống tài khoản, lựa chọn phương pháp hạch toán khác nhau. Mặt khác, việc quản lý dự án đầu tư xây dựng đối với Việt Nam đến nay cũng chưa có nhiều kinh nghiệm, nên chế độ và phương pháp kế toán trong thời gian qua cũng liên tục có sự bổ sung, sửa đổi từ Bộ Tài chính. Cụ thể là:

+ Thay đổi của chế độ kế toán doanh nghiệp: từ việc thực hiện chế độ kế toán theo các quyết định và thông tư của Bộ trưởng Tài chính, như: Quyết định

số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006, Quyết định số 48/2006, ngày 14/9/2006 (chuyển sang thực hiện chế độ kế toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016).

+ Thay đổi của chế độ kế toán HCSN: từ việc thực hiện chế độ kế toán theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 chuyển sang thực hiện chế độ kế toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017.

+ Thay đổi hướng dẫn thực hiện kế toán đơn vị CĐT: từ việc đang thực hiện theo Thông tư số 195/2012/TT-BTC cho cả hai loại hình doanh nghiệp và HCSN, thì cuối năm 2019 lại có sự thay đổi nội dung về kế toán CĐT là đơn vị HCSN được chuyển sang thực hiện theo hướng dẫn mới tại Thông tư số 79/2019/TT-BTC, ngày 14/11/2019.

Việc hướng dẫn công tác kế toán liên tục có sự thay đổi như trên đã làm gia tăng khối lượng công việc khi Bộ môn và các giảng viên phải cập nhật và thống nhất với nhau về các nội dung giảng dạy mới. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến tính kịp thời cũng như chất lượng thông tin giảng dạy, truyền đạt kiến thức cho sinh viên.

Một trong những tính đặc thù nữa của môn học là quy trình đầu tư (các bước thực hiện đầu tư) gồm nhiều loại hình công việc đa dạng, liên quan đến nhiều cơ quan, tổ chức, ban ngành khác nhau, với các cách thức thực hiện khác nhau. Đi liền với đó là mỗi loại công việc đầu tư lại có cơ chế phát sinh chi phí, cơ chế thanh toán, phương pháp ghi nhận và quyết toán khác nhau. Điều đó cũng có ảnh hưởng rất lớn đến phương pháp giảng dạy và truyền đạt kiến thức.

- Về thực tế giảng dạy của giảng viên Do chế độ cũng như phương pháp kế toán liên tục thay đổi, nên tài liệu giảng dạy môn học phải có thời gian nghiên cứu chỉnh lý, bổ sung,… Tuy vậy, trên thực tế, do đội ngũ giảng viên môn học còn mỏng, với lực lượng trẻ là chủ yếu, chưa có thời gian nghiên cứu nhiều về quy trình làm dự án, nên tài liệu giảng dạy đôi khi chưa được cập nhật thường xuyên, liên tục. Việc phát hành, in ấn tài liệu mới phải trải qua nhiều khâu, tốn nhiều thời gian cũng đã ảnh hưởng không tích cực đến đào tạo. Việc định hướng đối tượng nghiên cứu cũng như phạm vi của môn học chưa thật rõ ràng, đồng thời tư duy của một số giảng viên về môn học còn hạn chế, nên việc chuẩn bị nội dung bài giảng, việc soạn đề bài tập, đề thi, đề kiểm tra đôi khi còn trùng lặp hoặc nhầm lẫn với nội dung của một số môn học khác, như môn Nguyên lý kế toán, Tổ chức công tác kế toán, Kế toán xây lắp…

- Về thực tế học tập của sinh viên, mặc dù việc sắp xếp môn học này sau khi sinh viên đã gần như học xong các môn kế toán ngành, tuy vậy, do tính đặc thù của môn học như đã nêu trên, nên khi tiếp cận môn học, sinh viên vẫn còn nhiều bỡ ngỡ, do môn học liên quan đến nhiều thông tư hướng dẫn, đến nhiều hệ thống tài khoản khác nhau, nên sinh viên (nhớ và hiểu chưa tốt các môn học trước) thường hay nhầm lẫn, ví dụ như: nhầm lẫn về TK nguồn vốn/kinh phí đầu tư (TK 441, 3364 hay 343…), về TK chi

phí đầu tư (TK 241, 2412 hay 2431…), về TK chi phí ban quản lý dự án (TK 642 hay 611), nhầm lẫn khi ghi sổ kế toán theo giá chưa thuế hay giá đã bao gồm cả thuế giá trị gia tăng,…

Một khó khăn nữa của sinh viên là khi tiếp cận môn học này, cần có tư duy định hình các loại công việc rất đa dạng, liên quan đến nhiều ban ngành/ địa phương trong suốt quá trình chuẩn bị đầu tư. Chẳng hạn, đối với mỗi loại công việc, người học cần biết rõ: việc thực hiện công việc thế nào, liên quan đến cơ quan nào, ai (chủ đầu tư, ban quản lý dự án hay nhà thầu,…) thực hiện, chi phí phát sinh thế nào, chi ra rồi phải nộp cho cơ quan nào, chứng từ kế toán là gì, lấy ở đâu và luân chuyển ra sao, v.v.

Những khó khăn trên đây đã ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng học tập của sinh viên đối với môn học, đó cũng là một trong những nguyên nhân dẫn tới sinh viên nhiều khóa gần đây khi thi kết thúc học phần đã có kết quả chưa cao.

2.2. Những bất cập, tồn tại

Qua phân tích các nội dung và thực trạng đào tạo môn học ở HUBT, mặc dù trường và Khoa Kế toán, cũng như đội ngũ giảng viên đã có nhiều cố gắng, nhưng theo chúng tôi, vẫn còn có những vấn đề bất cập, tồn tại sau đây:

1) Định hướng về đối tượng nghiên cứu và phạm vi môn học. Cần phải thấy rằng, môn học nghiên cứu về kế toán thực hiện đầu tư tại đơn vị CĐT, tức là nghiên cứu về các nghiệp vụ đầu tư xây dựng dự án công trình tại một đơn vị kế toán cụ thể, chứ không phải là nghiên cứu toàn bộ công tác kế toán tại một chủ thể với tư cách là một đơn vị kế toán. Do vậy, cần phải loại trừ ra khỏi phạm vi nghiên cứu các nghiệp vụ kế toán mà chủ thể (pháp nhân) nào cũng phải thực hiện với tư cách là đơn vị kế toán, *một mặt*, do không thuộc phạm vi môn học này, *mặt khác*, các nội dung này sinh viên đã được học ở các môn học trước rồi. Với nội dung vừa nêu, trên thực tế, do chưa xác định chắc chắn về đối tượng, phạm vi môn học, nên khi giảng dạy hoặc biên soạn tài liệu, một vài giảng viên vẫn còn "lấn sân" sang các nội dung hay các nghiệp vụ kế toán khác thuộc đơn vị kế toán, như: kế toán tài sản tại đơn vị chủ đầu tư, kế toán vốn bằng tiền, kế toán chi phí khác, doanh thu khác, nguồn vốn khác,...

2) Một số nội dung giảng dạy thuộc môn học chưa được thống nhất. Trong quá trình thảo luận về nội dung chương trình, đôi lúc các giảng viên vẫn còn quan điểm khác nhau về từng nội dung giảng. Ví dụ, có quan điểm cần phải giảng, thậm chí giảng kỹ về quy trình đầu tư (các bước thực hiện đầu tư),… Tuy vậy, bên cạnh đó, cũng có giảng viên khác lại cho rằng quy trình đầu tư là của khoa học tài chính, kế toán không cần giảng sâu. Một ví dụ khác là khi bàn về phương pháp kế toán trường hợp CĐT không thành lập BQLDA, một số giảng viên cho rằng không cần phải giảng nội dung này do sinh viên đã được học ở môn kế toán doanh nghiệp,… *(các nội dung này sẽ được phân tích sâu hơn ở phần kiến nghị).*

3) Việc chỉnh sửa tài liệu chưa kịp thời. Do việc phân công, phối kết hợp từ bộ môn phụ trách, cho nên những năm

gần đây, tài liệu chưa cập nhật một cách đầy đủ những nội dung đã thay đổi từ các thông tư hướng dẫn.

4) Tồn tại trong việc chuẩn bị bài tập, đề thi, đề kiểm tra. Có một số đề bài tập, bài kiểm tra, bài thi chưa được sắp xếp theo một chủ đề thống nhất, trong một đề giảng viên còn pha lẫn nhiều chủ đề không hợp lý, không liên quan với nhau và chưa bảo đảm logic, chẳng hạn, đề ra cho chủ đề tập hợp chi phí đầu tư xây dựng, song lại chêm vào một vài nghiệp vụ theo chủ đề chi phí BQLDA,… Đặc biệt là nhiều đề bài còn thiếu thông tin, hay thông tin không rõ, làm cho người giải thường gặp khó trong việc chọn lựa phương pháp hạch toán. Ví dụ như chưa làm rõ bài ra thuộc về loại hình doanh nghiệp hay HCSN, chưa chỉ rõ việc có hay không thành lập BQLDA, chưa làm rõ câu hỏi nêu ra là dành cho kế toán tại CĐT hay cho kế toán tại BQLDA, thông tin chưa rõ về nguồn vốn đầu tư lấy từ đâu, chưa rõ về dự án khi hoàn thành sẽ được phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh hay HCSN... Việc tổ chức ra và ban hành bộ đề thi trắc nghiệm môn học còn chậm so với yêu cầu.

2.3. Một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo môn học

Một là, **xác định rõ hơn về đối tượng nghiên cứu và phạm vi môn học**

- Cần thống nhất về đối tượng nghiên cứu của môn học: kế toán các nghiệp vụ đầu tư xây dựng cơ bản dự án công trình của các nhà đầu tư (gọi là CĐT). Khi đối tượng nghiên cứu đã được xác định rõ, thì nội dung chắc chắn sẽ không có sự trùng lặp với các môn học khác.

- Về phạm vi nghiên cứu, cần phải trao đổi, phân tích kỹ thêm để chốt lại các nội dung cơ bản mà môn học cần phải đề cập, ví dụ như:

+ Khái niệm đầu tư rất rộng, nên với môn học này, cần làm rõ: môn học không nghiên cứu về đầu tư nói chung, mà chỉ tập trung nghiên cứu về đầu tư xây dựng cơ bản dự án công trình để hình thành các tài sản cố định phục vụ cho CĐT.

+ Về CĐT, có thể thấy chủ thể đầu tư rất nhiều loại: nhà nước (chính phủ, các bộ, ngành, tỉnh, huyện), tổ chức (các tổ chức quốc tế, các hiệp hội, tư nhân, các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, các đơn vị hành chính, các đơn vị sự nghiệp,…) và cũng có thể là cá nhân đứng ra đầu tư. Nhưng cần làm rõ môn học chỉ tập trung nghiên cứu kế toán các nghiệp vụ đầu tư tại hai loại: CĐT là doanh nghiệp và CĐT là đơn vị HCSN.

+ Môn học chỉ nghiên cứu các nghiệp vụ kế toán đầu tư, người thực hiện là CĐT, không nghiên cứu về các nội dung kế toán tại pháp nhân với tư cách là *đơn vị kế toán* (cần loại trừ tất cả những nội dung sinh viên đã được học ở các môn khác, như kế toán tài sản cố định, kế toán nguyên vật liệu, kế toán vốn bằng tiền, kế toán nguồn vốn khác, kế toán chi phí khác,… Không nên đi chi tiết vào tổ chức chứng từ, tài khoản, sổ kế toán, lập báo cáo tài chính,…).

+ Đối với loại hình CĐT là doanh nghiệp, do thời lượng môn học có hạn, nêu môn học chỉ giới hạn trong phạm vi doanh nghiệp thực hiện công tác kế toán theo Thông tư 200/2014, còn tại các doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán

theo các thông tư khác (thông tư 132 hay thông tư 133), sinh viên sẽ tự nghiên cứu vận dụng.

+ Do không thuộc đối tượng nghiên cứu như đã nêu, nên môn học không nghiên cứu phương pháp kế toán các trường hợp mua sắm, nâng cấp tài sản cố định (loại trừ phương pháp kế toán trên các TK 2411, 2413).

Hai là,: **về nội dung môn học**

- Trước hết, cần xác định rõ các thông tư hướng dẫn có liên quan (cần giới hạn) với môn học, bao gồm: Thông tư số 200/2014, Thông tư số 195/2012 (phần áp dụng cho doanh nghiệp), Thông tư số 107/2017 và Thông tư số 79/2019.

- Tiếp đến là cần thấy được đối tượng người học là sinh viên đã được học xong nhiều môn học kế toán, nên không cần thiết phải giảng/học lại các nội dung nguyên lý, các phương pháp cơ bản của kế toán. Với môn học này (thời lượng là 2 tín chỉ), nên chỉ tập trung vào kế toán chủ đầu tư với 4 nội dung: *Kế toán nguồn vốn đầu tư, Kế toán chi phí đầu tư, Kế toán quyết toán - bàn giao dự án và Báo cáo (gồm Báo cáo tài chính, Báo cáo đầu tư)*.

- Để có cơ sở làm tốt hạch toán chi phí đầu tư, môn học cần làm rõ *quy trình đầu tư* (tức các bước thực hiện đầu tư) dưới góc nhìn của kế toán, vì đây chính là trình tự thực hiện đầu tư, nêu rõ các bước, các công việc cần làm có phát sinh chi phí, thậm chí chi phí ở mỗi bước thực hiện lại có tính đặc thù riêng và luôn ảnh hưởng đến tổ chức hạch toán, cũng như lựa chọn phương pháp kế toán.

- Với các trường hợp CĐT *không* thành lập BQLDA (kế toán 1 cấp) và trường hợp CĐT *có* thành lập BQLDA (kế toán 2 cấp), có thể nói chưa trường hợp nào sinh viên được học kỹ ở các môn học trước. Vì vậy, môn học cần phải nêu đầy đủ các phương pháp kế toán ở cả hai cấp, tại CĐT (cấp 1) và tại ban quản lý dự án (cấp 2) để người học có đủ cơ sở để phân biệt, so sánh về tài khoản sử dụng, về phương pháp kế toán, đồng thời trang bị bức tranh toàn cảnh (hiểu biết toàn diện) về kế toán tại đơn vị chủ đầu tư.

Ba là, **tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập môn học**

Để có tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập, Bộ môn chịu trách nhiệm về môn học cần nhanh chóng triển khai biên soạn lại tài liệu, nâng cấp tài liệu thành giáo trình môn học, đồng thời với công việc đó, xác định rõ danh mục tài liệu tham khảo và các tài liệu có liên quan khác. Do kiến thức của môn học bị chi phối bởi nhiều thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, nên Bộ môn và Khoa Kế toán cần phân công đội ngũ giảng viên thường xuyên cập nhật thông tin, phối kết hợp lẫn nhau để bổ sung, chỉnh sửa một cách kịp thời, đầy đủ nội dung mới nhằm mục đích nâng cao chất lượng tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập ngày càng tốt hơn.

Bốn là, **xây dựng bộ bài tập, đề thi, đề kiểm tra có chất lượng**

Bộ môn cần sớm xây dựng và hoàn thiện bộ đề thi trắc nghiệm đúng theo yêu cầu. Đi đôi với đề thi, cần phải hoàn thiện và chỉnh sửa bộ bài tập, bộ câu hỏi, bộ đề kiểm tra môn học có chất lương, trên nguyên tắc một bài tập, một đề thi, đề kiểm tra, chỉ nên tập trung vào một chủ đề (mỗi chủ đề phản ánh một nội

dung cơ bản của môn học), đồng thời phân bổ số bài hợp lý cho các chủ đề. Theo chúng tôi, toàn bộ nội dung môn học được phân chia thành 9 chủ đề và phân bổ hợp lý số bài tập, bài kiểm tra và bài thi. Ví dụ, về bài tập, cần xây dựng khoảng từ 20 đến 25 bài, được phân bổ theo các chủ đề như sau:

TT	Chủ đề	CĐT là DN		CĐT là ĐV HCSN	
		TK liên quan	Số bài	TK liên quan	Số bài
1	CĐT không thành lập BQLDA, nội dung tăng giảm nguồn vốn/nguồn kinh phí đầu tư	441	1	3364	1
2	CĐT không thành lập BQLDA, nội dung tập hợp chi phí đầu tư	1361	1	3361	1
3	CĐT có thành lập BQLDA, nội dung giao/ nhận vốn đầu tư	1361	2	3361	1
4	CĐT có thành lập BQLDA, nội dung tập hợp chi phí đầu tư công trình hình thành tài sản cố định của BQLDA	2412	0	2412	1
5	CĐT có thành lập BQLDA, nội dung tập hợp chi phí đầu tư dự án công trình được giao quản lý	2412	3	2431	2
6	CĐT có thành lập BQLDA, nội dung quyết toán chi phí đầu tư, bàn giao dự án	2412, 1361	2	243, 343	2
7	Tập hợp chi phí sản xuất thử	154	1	154	1
8	Tập hợp/phân bổ chi phí hoạt động BQLDA	642	1	-	-
9	Tập hợp, kết chuyển chi phí hoạt động BQLDA	-	-	611	1
10	Bài tập trắc nghiệm		1 đến 3		1 đến 2

Năm là, **đối với sinh viên khi nghiên cứu và học tập môn học**

Do môn học có tính đặc thù riêng, nên khi tiếp cận môn học, sinh viên cần ôn kỹ lại kiến thức kế toán cơ bản từ các môn học trước có liên quan (kế toán doanh nghiệp, kế toán hành chính sự nghiệp,…), tích cực đọc, nghiên cứu các thông tư hướng dẫn, hiểu và nhớ các tài khoản kế toán, hạn chế sự nhầm lẫn. Khi học sinh viên cần định hình rõ từng loại công việc, cách thức triển khai, cơ quan, ban ngành có liên quan, cơ chế phát sinh chi phí,… để có thể vận dụng các phương pháp kế toán một cách linh hoạt và hiệu quả.

3. Kết luận

Đứng trước chủ trương, yêu cầu phải không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của trường, trong những năm gần đây Khoa Kế toán và tập thể giảng viên đã có rất nhiều nỗ lực cố gắng chủ động tìm cách nâng cao chất lượng đào tạo từng môn học (học phần), trong đó có môn Kế toán đơn vị chủ đầu tư.

Là môn học mới, hấp dẫn và có tính thời sự cao, việc học tập để nâng cao kiến thức, mở rộng sự hiểu biết về làm dự án

cũng như phương pháp kế toán tại các đơn vị CĐT sẽ có ý nghĩa lớn đối với sinh viên trên con đường lập nghiệp kế toán trong bối cảnh hội nhập và phát triển.

Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo môn Kế toán đơn vị chủ đầu tư tại thời điểm này là rất cần thiết. Bài viết đã phân tích, làm rõ những tồn tại, bất cập và đề xuất giải pháp đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và học tập, với mục đích duy nhất của tác giả là được đóng góp một phần nhỏ vào tiến trình đổi mới, nâng cao chất lượng môn học một cách ổn định, bền vững./.

Tài liệu tham khảo

1. Luật Kế toán 2015 số 88/2015/QH13 ban hành ngày 20/10/2020 của Quốc hội nước CH XHCN Việt Nam.

2. Bộ Tài chính (20012), Thông tư 195/2012/TT-BTC "*Hướng đẫn kế toán áp dụng cho đơn vị chủ đầu tư"* ban hành ngày 15 tháng 11 năn 2012.

3. Bộ Tài chính (20014), Thông tư 200/2012/TT-BTC "*Hướng đẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp"* ban hành ngày 22 tháng 12 năn 2014.

4. Bộ Tài chính (20017), Thông tư 107/2017/TT-BTC "*Hướng đẫn Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp"* ban hành ngày 10 tháng 10 năn 2017.

5. Bộ Tài chính (20019), Thông tư 79/2019/TT-BTC "*Hướng đẫn Chế độ kế toán áp dụng cho ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công"* ban hành ngày 14 tháng 11 năn 2019.

6. Khoa Kế toán, Đại học Kinh doanh Công nghệ Hà Nội (2022): *"Kế toán đơn vị chủ đầu tư"* tài liệu giảng dạy môn học.